

Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 07/12/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1295/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

**Anh Nguyễn Phương N; Sinh năm: 199x**

Nơi đăng ký HKTT: Khu x, xã B, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Nơi làm việc hiện nay: 27x đường L, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**Chị Đào Thị Hồng N; Sinh năm: 199x**

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn C, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- [1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phương N và chị Đào Thị Hồng N xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ ngày 27/12/2019.

Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp. Anh N, chị N đã có thời gian suy ngẫm, nhìn nhận lại vấn đề hôn nhân mà cả hai đang gặp phải nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn không được cải thiện, không còn tiếng nói chung. Vợ chồng đã hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên đã sống ly thân từ đầu năm 2022 cho đến nay, không còn quan

tâm đến nhau.

Nay anh N, chị N xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa là nơi có địa chỉ trụ sở cơ quan công tác của anh N công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh N, chị N là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Anh Nguyễn Phương N và chị Đào Thị Hồng N có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc YẾN N (Nữ), sinh ngày 09/12/202x. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Ngọc YẾN N và anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng. Xét việc thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh N, chị N là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Phương N và chị Đào Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ chung*: Anh Nguyễn Phương N và chị Đào Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh Nguyễn Phương N và chị Đào Thị Hồng N thỏa thuận anh N sẽ chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1.1. Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Phương N và chị Đào Thị Hồng N.

**1.2. Về con chung**: Xác nhận anh Nguyễn Phương N và chị Đào Thị Hồng N có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc YẾN N (Nữ), sinh ngày 09/12/202x. Giao cho chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc YẾN N. Ghi nhận sự tự nguyện của anh N cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là 5.000.000 (Năm triệu) đồng. Việc giao nuôi con và cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

**1.3. Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Phương N và chị Đào Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**1.4. Về các vấn đề khác:** Anh Nguyễn Phương N và chị Đào Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Nguyễn Phương N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh N đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0071282 ngày 23/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Cục THADS thành phố Hà Nội (Anh N đã nộp đủ lệ phí).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã B, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

***Đặng Thị Hương***

